

Số: 4448 /TCT-QLN
V/v thực hiện nghĩa vụ thuế

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: Công ty cổ phần Sông Đà Thăng Long

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 322/2015/CT-TCKT ngày 24/9/2015 của Công ty cổ phần Sông Đà Thăng Long về việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Về việc này, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về nộp dần tiền thuế nợ

1.1. Khoản 4 Điều 92 Luật Quản lý thuế quy định: *“Chưa thực hiện biện pháp cưỡng chế thuế đối với trường hợp người nộp thuế được cơ quan quản lý thuế cho phép nộp dần tiền nợ thuế trong thời hạn không quá mười hai tháng, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn cưỡng chế thuế. Việc nộp dần tiền nợ thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế và phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.”*

1.2. Khoản 1 Điều 32 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định:

“Người nộp thuế được nộp dần tiền thuế nợ tối đa không quá 12 tháng, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) *Cơ quan thuế đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế nhưng người nộp thuế không có khả năng nộp đủ trong một lần số tiền thuế, tiền chậm nộp tiền thuế.*

b) *Có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng.*

c) *Thư bảo lãnh của bên bảo lãnh với cơ quan thuế liên quan phải cam kết sẽ thực hiện nộp thay toàn bộ tiền thuế được bảo lãnh cho người nộp thuế ngay khi người nộp thuế không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thuế.”*

Căn cứ quy định nêu trên, để được nộp dần tiền nợ thuế thì Công ty phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng và được nộp dần trong thời hạn không quá mười hai tháng, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn cưỡng chế thuế. Do vậy, đối với đề nghị của

Công ty được nộp dần tiền thuế nợ trong thời gian từ năm 2015 đến năm 2018 là không có cơ sở pháp lý.

2. Về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế

2.1. Quy định tại Luật Quản lý thuế

- Điều 92 Luật Quản lý thuế quy định về trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế:

“1. Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế đã quá chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, nộp tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định.

2. Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế khi đã hết thời hạn gia hạn nộp tiền thuế.

3. Người nộp thuế còn nợ tiền thuế, tiền phạt có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.”

- Khoản 26, Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế quy định:

“26. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 93; bổ sung khoản 3 vào Điều 93 như sau:

1. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bao gồm:

a) Trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác; yêu cầu phong tỏa tài khoản;

b) Khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập;

c) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

d) Thông báo hoá đơn không còn giá trị sử dụng;

đ) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật;

e) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế do tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ;

g) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.”

2.2. Quy định tại Thông tư 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cưỡng chế thi hành quyết định hành:

- Điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 2 Thông tư 215/2013/TT-BTC quy định các trường hợp bị cưỡng chế đối với người nộp thuế như sau:

“a) Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền chậm nộp tiền thuế đã quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, hết thời hạn gia hạn nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Người nộp thuế không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế thì bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế có thời hạn thi hành nhiều hơn 10 (mười) ngày mà người nộp thuế không chấp hành quyết định xử phạt theo thời hạn ghi trên quyết định xử phạt thì bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế (trừ trường hợp được hoãn hoặc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế).”

- Khoản 1 Điều 3 Thông tư 215/2013/TT-BTC quy định các biện pháp cưỡng chế như sau:

“Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế (sau đây gọi chung là biện pháp cưỡng chế)

a) Trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng; yêu cầu phong tỏa tài khoản.

b) Khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập.

c) Thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

d) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật để thu tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước.

đ) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế do tổ chức, cá nhân khác đang giữ.

e) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty chậm nộp tiền thuế đã quá 90 ngày hoặc không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế thì sẽ bị cưỡng chế theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Thông tư số 215/2013/TT-BTC (nêu trên).

3. Về tiền chậm nộp

3.1. Khoản 1 Điều 106 Luật Quản lý thuế quy định:

“Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.”

3.2. Điểm a Khoản 1 Điều 34 Thông tư 156/2013/TT-BTC quy định về trường hợp phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế như sau:

“Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan thuế, thời hạn ghi trong quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế của cơ quan thuế và quyết định xử lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định thì bị tính và phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 106 Luật Quản lý thuế và Điều 34 Thông tư 156/2013/TT-BTC (nêu trên).

Cục Thuế thành phố Hà Nội phải thực hiện nghiêm các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Công ty cổ phần Sông Đà Thăng Long biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục Thuế TP Hà Nội (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLN(2b). 6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phi Vân Tuấn